

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) của tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) của tỉnh Tây Ninh, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản đề ra trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai - Len (UKVFTA) được phê duyệt tại Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

Tạo sự đồng thuận của các cấp, ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Hiệp định UKVFTA

2. Yêu cầu

Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định UKVFTA.

Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

Trong quá trình thực hiện phải nghiên cứu nội dung của Hiệp định (Lưu ý một số điểm giống và khác nhau giữa hai hiệp định EVFTA và UKVFTA như thuế xuất, dịch vụ ngân hàng, thời gian hiệu lực ...) thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh

a) Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về UKVFTA cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân trong tỉnh thông qua hình thức phù hợp với các đối tượng khác nhau: hình thức trực tuyến, phát thanh và truyền hình, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, cẩm nang, các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị tiếp xúc, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về các nội dung cam kết, thị trường cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

b) Chú trọng công tác tập huấn cho các cán bộ thuộc các cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, thương mại, dịch vụ, hải quan, thuế, mua sắm của Chính phủ, sở hữu trí tuệ... và cho doanh nghiệp về các quy định và cam kết của UKVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể, bảo đảm các doanh nghiệp cũng như các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong quá trình triển khai để tránh trùng lặp, lãng phí và bảo đảm hiệu quả tuyên truyền.

c) Thiết lập Đầu mối thông tin về UKVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

d) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước để các doanh nghiệp Tây Ninh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị để thực hiện UKVFTA, kịp thời đề xuất (nếu có) cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật khác bảo đảm phù hợp với yêu cầu của Hiệp định; nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến UKVFTA.

b) Thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định;

b) Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, an toàn, minh bạch,

thân thiện hơn đối với mọi thành phần kinh tế nhằm thu hút các nhà đầu tư đến từ Vương quốc Anh. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật, chất lượng nguồn nhân lực để đón đầu làn sóng FDI đến từ Vương quốc Anh;

c) Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển logistics nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong nước và quốc tế; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích, kiến tạo môi trường thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.

d) Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Tăng cường tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh;

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng có sự tham gia của các doanh nghiệp Vương quốc Anh để tận dụng lợi ích của Hiệp định; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Vương quốc Anh kết nối với doanh nghiệp của tỉnh, góp phần hình thành và phát triển chuỗi cung ứng;

e) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...;

g) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp để hướng dẫn hoặc đề xuất UBND tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tiếp tục duy trì và nâng cao đường dây nóng tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong giờ hành chính và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp được tháo gỡ khó khăn vướng mắc một cách kịp thời, nhanh chóng, chính xác.

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm; tuyên truyền và hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nhân lực doanh nghiệp. Tư vấn người lao động học nghề chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp; tăng cường công tác tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động trong trường hợp bị mất việc do các doanh nghiệp giải thể, thu hẹp sản xuất vì không đứng vững trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định.

b) Thường xuyên khảo sát, thống kê, đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội để kiến nghị có giải pháp thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA. Thực hiện công tác thu thập dữ liệu thị trường lao động để kịp thời cung cấp thông tin thị trường lao động cho người lao

động, người sử dụng lao động và các tổ chức có nhu cầu sử dụng thông tin; thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho người nghèo, các nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực thi Hiệp định;

c) Tiếp tục thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, biến đổi khí hậu, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học. Đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép;

d) Xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi tài trợ phi chính phủ nước ngoài trong các lĩnh vực: đào tạo nghề, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững...;

e) Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ ít phát thải, sử dụng nguồn năng lượng sạch và nguồn năng lượng tái tạo, trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường;

g) Thực hiện quy chế tiếp nhận, giải quyết, phản hồi các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước trong thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện này (tại Phụ lục kèm theo) và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công. Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của sở, ban, ngành, địa phương mình, định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh; Bộ Công Thương và Ban Chỉ đạo liên ngành quốc tế về kinh tế về tình hình thực hiện Kế hoạch và kiến nghị (nếu có) nhằm bảo đảm việc thực thi được hiệu quả và đồng bộ.

3. Để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch triển khai thực hiện định UKVFTA của tỉnh, đề nghị các Sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể các cấp, các cơ quan truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền, giám sát các hoạt động liên quan đến nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch trong quá trình thực thi.

4. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được sử dụng từ nguồn ngân sách được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các Sở, ban, ngành, địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần thiết sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, địa phương chủ động báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời sao gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *19*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT: TU, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Tây Ninh, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; phòng KT;
- Lưu: VT.

Bao.vtsb 2021.07.08

15

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thắng

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH UKVFTA
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 2406.../KH-UBND ngày 20.../.../2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh				
1.1	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến về Hiệp định UKVFTA tới các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, hiệp hội và doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn; bài viết, bản tin, ấn phẩm	Năm 2021 -2025
1.2	Xây dựng trang thông tin điện tử về Hiệp định UKVFTA.	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; Cổng thông tin điện tử tỉnh	Trang thông tin điện tử	Năm 2021 -2025
1.3	Thực hiện các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA.	Báo Tây Ninh	Sở Công Thương; các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Phóng sự, điểm tin, bài viết	Năm 2021 -2025
1.4	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA.	Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh	Sở Công Thương; các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình phát thanh và truyền hình	Năm 2021 -2025
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị đề thực hiện UKVFTA, kịp thời đề xuất	Sở Công Thương là đơn vị tổng hợp	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo kết quả rà soát, danh mục văn bản được rà soát và ban hành	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	(nếu có) cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật khác bảo đảm phù hợp với yêu cầu của Hiệp định; nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến UKVFTA				
2.2	Thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp các vấn đề liên quan trực tiếp đến UKVFTA	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Triển khai các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương,	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.2	Phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng và các doanh nghiệp trong tỉnh để định hướng hoạt động xuất khẩu sang Vương Quốc Anh, xác định các giải pháp cần triển khai để sớm tận dụng cơ hội từ Hiệp định UKVFTA. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại;	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Tăng cường các hoạt động gặp gỡ tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản phẩm kinh doanh				
3.3	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư có chọn lọc, bảo đảm tiêu chí chất lượng, hiệu quả và bảo vệ môi trường; tập trung thu hút vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến là thế mạnh của doanh nghiệp thuộc Vương quốc Anh, các dự án thân thiện với môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.4	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của UKVFTA.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025
3.5	Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025
3.6	Triển khai thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học- công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.7	Tăng cường thu hút các doanh nghiệp có	Sở Kế hoạch và	Các Sở, ngành,	Các chương trình,	Năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	vốn đầu tư nước ngoài kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh với doanh nghiệp nội địa đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn của Vương quốc Anh.	Đầu tư	đơn vị có liên quan	kế hoạch	2021 -2025
3.8	Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng cao do hợp tác thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Vương quốc Anh.	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.9	Cải cách hành chính nhằm tạo lập và củng cố nền hành chính năng động, dân chủ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.10	Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển logistics nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong nước và quốc tế; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích, kiến tạo môi trường thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Văn bản, kế hoạch triển khai	Năm 2021 -2025
3.11	Nâng cao năng lực thông quan hàng hóa; tăng cường kiểm tra giám sát nguồn gốc xuất xứ đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu, phòng tránh việc trục lợi từ đãi thuế quan từ Hiệp định UKVFTA.	Cục Hải quan Tây Ninh	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.12	Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường	Cục Quản lý thị	Các Sở, ngành, đơn vị,	Các Đề án, chương	Năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	nội địa, đấu tranh chống hoạt động sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng lậu khi lượng hàng hóa giữa Việt Nam và EU tăng cao do hiệu ứng của Hiệp định UKVFTA.	trường Tây Ninh	địa phương có liên quan	trình, kế hoạch	2021 -2025
3.13	Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật về thuế liên quan đến Hiệp định UKVFTA trên địa bàn tỉnh.	Cục Thuế Tây Ninh	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.14	Cung cấp các thông tin liên quan đến chính sách, quy định... nhằm tránh các biện pháp phòng vệ thương mại. Vận động các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng các quy định và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại khi ngành hàng, lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các bài viết, bản tin, ấn phẩm	Năm 2021 -2025
3.15	Bám sát Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại để triển khai tại địa phương nhằm mở rộng thị trường xuất nhập khẩu.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.16	Xây dựng các chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đặc biệt trong các ngành Kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính,...	Sở Lao động - Thương binh - Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
4	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4.1	Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cho doanh nghiệp và người dân trong tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Tổ chức lồng ghép các Chương trình, hội nghị, hội thảo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2	Thắt chặt quản lý các tổ chức xuất khẩu lao động sang nước ngoài đặc biệt các nước thuộc Vương Quốc Anh và thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền lợi người lao động làm việc tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các đề án, chương trình, kế hoạch	Trong quá trình thực thi Hiệp định